

Số: 16 /HĐQT-Cty471

Nghệ An, ngày 02 tháng 4 năm 2018

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng: Công ty cổ phần 471

Năm báo cáo : Năm 2017

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **Công ty Cổ phần 471**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2900324868
- Vốn điều lệ: 50.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 50.000.000.000 đồng
- Địa chỉ : Số 9 – Trần Nhật Duật – Thành Phố Vinh – Tỉnh Nghệ An
- Điện thoại: 02383 842 356 Fax: 02383 848 964
- Email : congty471@gmail.com
- Website: www.congty471.com.vn
- Mã cổ phiếu: C71

2. Quá trình hình thành và phát triển

Thành lập lại theo quyết định số 2576/QĐ-BGTVT ngày 25 tháng 8 năm 2008 của Bộ giao thông vận tải, trên cơ sở chuyển đổi từ Công đường bộ 471 thành Công ty cổ phần 471.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh:

- Xây dựng các công trình giao thông.
- Khảo sát thiết kế công trình giao thông.
- Thí nghiệm vật liệu xây dựng và kiểm tra chất lượng công trình giao thông.
- Sản xuất, mua bán vật liệu xây dựng:

Địa bàn kinh doanh: Trên toàn quốc.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a. Hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Vương Đình Ngũ	Chủ tịch HĐQT:	
2	Lê Thái Quang Hào	Phó chủ tịch HĐQT	
3	Mai Anh Đồng	Thành Viên HĐQT	



b. Ban giám đốc:

TT	Họ và tên	Chức vụ điều hành	Ghi chú
1	Mai Anh Đồng	Tổng Giám đốc	
2	Nguyễn Văn Toàn	Phó Tổng giám đốc	
3	Hồ Tuấn Dũng	Phó Tổng giám đốc	
4	Vũ Hồng Trung	Phó Tổng giám đốc	
5	Nguyễn Thanh Tĩnh	Phó Tổng giám đốc	

- Số lượng cán bộ, nhân viên: 388 người (tính đến ngày 31/12/2017)

c. Ban Kiểm soát

Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát: Gồm 3 người

TT	Họ và tên	Chức danh trong BKS	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Toàn	Trưởng ban	
2	Đặng Thị Nga	Ủy viên	
3	Nguyễn Cảnh Kiên	Ủy viên	

5. **Định hướng phát triển:** Phát triển bền vững trong lĩnh vực thi công XDCTGT và thi công các công trình khác

6. **Các rủi ro:** Không

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Nghị quyết ĐHĐCĐ 2017	Thực hiện 2017	Tỷ lệ so sánh
1	Giá trị sản lượng	600.000	623.800	104%
2	Doanh thu và thu nhập khác	550.000	561.636	102%
3	Lợi nhuận sau thuế	9.000	5.195	57,7%
4	Trả cổ tức năm (%)	≥ 10%		

2. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: Đầu tư tài sản cố định: 16 tỷ đồng

b) Các công ty con, công ty liên kết:

- Công ty con: Công ty TNHH Nam Hòa

3. Tình hình tài chính

a) **Tình hình tài chính**

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017
Tổng giá trị tài sản	667.972.052.880	624.014.259.822
Doanh thu thuần	440.809.902.319	547.413.996.867
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	9.366.206.169	2.418.843.213
Lợi nhuận khác	(87.504.887)	4.103.227.271
Lợi nhuận trước thuế	9.278.701.282	6.522.070.484
Lợi nhuận sau thuế	7.414.943.303	5.195.357.050

2900
ĐỒ
ĐỒ
4
NH

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Ghi chú
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
-	Hệ số thanh toán ngắn hạn = TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,02	1	
-	Hệ số thanh toán nhanh	0,76	0,73	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,91	0,9	
	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	9,68	9,31	
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
-	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,66	0,88	
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,0168	0,0094	
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,1186	0,0858	
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,0111	0,00832	
	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,0213	0,0044	

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần: Tổng số cổ phần đang lưu hành : 5.000.000 CP

Trong đó : Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do : 5.000.000 CP

Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty : 0 CP

b. Cơ cấu cổ đông:

Vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 31/12/2017 là: 50.000.000.000 đồng (Năm mươi tỷ đồng), được chia thành 5.000.000 cổ phần với mệnh giá một cổ phần là: 10.000 đồng.

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu : Không

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không

e. Các chứng khoán khác: Không

III. Báo cáo của giám đốc (có báo cáo kèm theo)

IV. Đánh giá hội đồng quản trị.

1. Tình hình chung.

Trong thời gian qua, mặc dù tình hình tìm kiếm công việc, cạnh tranh trong đấu thầu diễn ra ngày càng khốc liệt. Năm 2017 được đánh giá là năm khó khăn đối với các công ty xây dựng giao thông, nhưng Hội đồng quản trị Công ty cổ phần 471 đã thể hiện sự cố gắng và trách nhiệm của mình đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát mọi hoạt động của Công ty và trách nhiệm đối với cổ đông.

trình như mở rộng liên danh, liên kết với các đơn vị khác để đấu thầu các dự án;

- Chủ động tìm kiếm và ký kết các hợp đồng thi công bê tông nhựa tại các địa bàn có đặt trạm trộn BTN, cũng như tìm đối tác để tìm đầu ra cho trạm xay đá Trường Lâm.

- Tập trung chỉ đạo thi công các công trình thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng, đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông, và vệ sinh môi trường nhằm giữ vững và quảng bá thương hiệu. Giáo dục cho cán bộ CNV trong toàn công ty nêu cao ý thức trách nhiệm trong việc xây dựng và bảo vệ thương hiệu Công ty cổ phần 471. Xây dựng nếp sống văn hoá doanh nghiệp trong cán bộ CNV

- Chỉ đạo hoàn thành các thủ tục để kịp thời thu hồi công nợ, tránh để khối lượng dờ dang quá nhiều.

c. Đầu tư thiết bị và công nghệ thi công:

- Đầu tư mới và bổ sung thêm các thiết bị phục vụ thi công .

- Phát triển khu vực mỏ đá Trường Lâm thành một cụm công nghiệp đồng bộ chuyên sản xuất vật liệu xây dựng, sản xuất bê tông xi măng, bê tông nhựa, chế tạo cầu kiện đúc sẵn.

- Phát triển Xưởng cơ khí về quy mô và tính chuyên nghiệp để chủ động sản xuất chế tạo các cầu kiện sắt thép phục vụ thi công cầu và đáp ứng nhu cầu sửa chữa thiết bị .

d. Nguồn nhân lực:

- Sắp xếp lại Bộ máy quản lý gián tiếp của Công ty trên cơ sở tinh nhuệ và gọn nhẹ.

- Theo dõi bổ sung quy hoạch cán bộ, đảm bảo tính kế thừa cán bộ công ty.

- Xây dựng kế hoạch và tiếp tục thực hiện công tác tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân lực để đảm bảo kịp thời phục vụ sản xuất của công ty. Đặc biệt tập trung bổ sung và nâng cao tay nghề đối với lực lượng công nhân kỹ thuật thi công cầu, thợ cơ khí, thợ sửa chữa, thợ vận hành các thiết bị đặc chủng ...

e. Lợi nhuận:

Duy trì mức trả cổ tức năm 2017 $\geq 10\%$.

f. Các chỉ tiêu chính: Kế hoạch 2018

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2018	Tỷ lệ so sánh với năm thực hiện 2017
1	Giá trị sản lượng	700.000	112,22%
2	Doanh thu và thu nhập khác	600.000	106,83%
3	Lợi nhuận sau thuế (P)	6.000	115,5%
4	Trả cổ tức năm (%)	$\geq 10\%$	

V. Quản trị công ty.

1. Hội đồng quản trị, Ban điều hành và, Ban kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc:

T T	Họ và tên	Chức vụ điều hành	Chức danh trong HĐQT	SLCP có quyền biểu quyết (CP)	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Vương Đình Ngũ	Không kiêm nhiệm	Chủ tịch HĐQT	807.262	16,15%	
2	Lê Thái Quang Hào	Không kiêm nhiệm	Phó chủ tịch HĐQT	778.254	15.57%	
3	Mai Anh Đồng	Giám đốc	UVHĐQT	788.820	15,78%	
4	Nguyễn Văn Toàn	Phó giám đốc	Không	127.199	2,54%	
5	Hồ Tuấn Dũng	Phó giám đốc	UVHĐQT	30.792	0.62%	
6	Vũ Hồng Trung	Phó giám đốc	Không	47.000	0,94%	
7	Nguyễn Thanh Tĩnh	Phó giám đốc	Không	22.354	0,45%	

b) Ban Kiểm soát

Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát: Gồm 3 người

TT	Họ và tên	Chức danh trong BKS	Sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (CP)	Tỷ lệ (%)
1	Nguyễn Văn Toàn	Trưởng ban	127.199	2.54%
2	Đặng Thị Nga	Ủy viên	19.400	0.39%
3	Nguyễn Cảnh Kiên	Ủy viên	0	0.00%

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017.

Riêng trong năm 2017 HĐQT đã tổ chức các phiên họp để bàn bạc thống nhất các nội dung và đã ban hành các quyết định kịp thời, phổ biến sâu rộng và có tác dụng tích cực đến hoạt động quản lý điều hành sản xuất. Các quyết định và nội dung đã được ban hành và thực hiện:

- Quyết định thanh lý một số máy móc thiết bị không còn hiệu quả đối với hoạt động SXKD của công ty.

- Quyết định đầu tư mua sắm một số thiết bị để phục vụ thi công công trình của công ty. Tổng giá trị Đầu tư tài sản năm 2017 là 16 tỷ đồng.

- Tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên .

- Chi trả cổ tức năm 2016 và chi trả thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát.

- Chi quỹ khen thưởng để chi thưởng cho các cá nhân và tập thể đã có thành tích trong sản xuất kinh doanh; Chi quỹ phúc lợi để thăm hỏi các gia đình có hoàn cảnh khó khăn và hỗ trợ cho các em học sinh nghèo vượt khó; Chi quỹ khen thưởng ban điều hành để chi thưởng Ban điều hành có hoạt động tốt.

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong năm 2017 Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp để đánh giá công tác quản lý điều hành công ty của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, thẩm định báo cáo tài chính năm và lập báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016. Qua các cuộc họp, Ban kiểm soát đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho thời gian tiếp theo, đồng thời đưa ra những đề xuất kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích chi phí cho từng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý.

TT	Họ và tên	Chức danh	Lương và các khoản thu nhập khác (Lễ Tết...)	Thù lao	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát				
1	Vương Đình Ngũ	Chủ tịch HĐQT	379.969.000	72.000.000	
2	Lê Thái Quang Hào	Phó CT HĐQT	303.656.000	72.000.000	
3	Mai Anh Đồng	TV HĐQT – Tổng giám đốc	355.470.000	72.000.000	
4	Nguyễn Chí Thành	TV HĐQT	23.542.000	14.400.000	2/2017 thôi làm TV HĐQT
5	Nguyễn Văn Toàn	Trưởng BKS – P.Tổng giám đốc	304.766.000	72.000.000	
6	Đặng Thị Nga	TV BKS - PP TCHC	134.672.000	35.400.000	
7	Nguyễn Cảnh Kiên	TV BKS - TP KD	218.231.000	34.200.000	
8	Phan Xuân Nông	TV BKS	145.932.000	7.200.000	3/2017 thôi làm TV BKS
II	Ban giám đốc				
9	Hồ Tuấn Dũng	Phó tổng giám đốc	259.666.000		

10	Vũ Hồng Trung	Phó tổng giám đốc	259.836.000		
11	Nguyễn Thanh Tĩnh	Phó tổng giám đốc	260.408.000		

b) Giao dịch cổ phiếu:

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ, cổ đông lớn và người có liên quan:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ	Số cổ phiếu giao dịch trong kỳ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Vương Đình Ngũ	CTHĐQT	807.262	0	807.262	16,15%	
2	Lê Thái Quang Hào	Phó CTHĐQT	778.254	0	778.254	15,57%	
3	Mai Anh Đồng	TVHĐQT, Tổng giám đốc	788.820	0	788.820	15,78%	
4	Vũ Hồng Trung	Phó tổng giám đốc	47.000	0	47.000	0,94%	
5	Nguyễn Văn Toàn	Trưởng BKS, Phó tổng giám đốc	127.199	0	127.199	2,54%	
6	Hồ Tuấn Dũng	Phó tổng giám đốc	30.792	0	30.792	0,62%	
7	Nguyễn Thanh Tĩnh	Phó tổng giám đốc	22.354	0	22.354	0,45%	
8	Đặng Thị Nga	Thành viên Ban Kiểm soát	19.400	0	19.400	0,39%	
9	Nguyễn Cảnh Kiên	Thành viên Ban Kiểm soát	0	0	0	0%	
10	Vương Thị Ánh Dương	Không	998.600	0	998.600	19,97%	

VI. Báo cáo tài chính (có báo cáo tài chính 2017 kèm theo)

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Vương Đình Ngũ